

Số: 388 /BC-HĐND

Bến Tre, ngày 21 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về tình hình, kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Điều 74, Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND), Thường trực HĐND tỉnh đã có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh báo cáo kết quả thực hiện các nội dung trả lời của UBND tỉnh về các ý kiến, kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7 theo 3 nhóm vấn đề: (1) các ý kiến, kiến nghị đã giải quyết xong; (2) các ý kiến, kiến nghị đang tiếp tục chỉ đạo giải quyết; (3) các ý kiến, kiến nghị chưa được giải quyết, nguyên nhân và giải pháp thời gian tới. Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả giám sát như sau:

I. Kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7

1. Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị trước Kỳ họp thứ 7

Trước Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh, có tổng cộng 57 ý kiến, kiến nghị của cử tri trên tất cả các lĩnh vực, trong đó, có 08 ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương và 49 ý kiến, kiến nghị thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh và các sở, ngành.

Theo Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh về kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7, HĐND khóa IX, đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của các cơ quan trung ương, UBND tỉnh đã giải trình rõ tại Báo cáo số 244/BC-UBND. Riêng đối với kiến nghị xây dựng hệ thống thoát nước và vỉa hè Quốc lộ 60 đoạn từ trạm thu phí cầu Rạch Miễu đến hết địa bàn xã An Khánh thuộc trách nhiệm của địa phương, UBND đã ghi nhận và hứa sẽ ưu tiên xem xét, bố trí kinh phí để thực hiện. Kết quả thực hiện: tại Kỳ họp 11 sắp tới, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định chủ trương đầu tư Dự án xây dựng hệ thống thoát nước, vỉa hè, cây xanh, chiếu sáng trên tuyến QL.60 với tổng mức đầu tư 98.800 triệu đồng.

Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền địa phương: chỉ đạo giải quyết xong 23/49 (tỷ lệ 46,93%); đang tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các huyện, thành phố xem xét, giải quyết 26 ý kiến còn lại (tỷ lệ 53,06%).

2. Kết quả giải quyết các ý kiến, kiến nghị sau Kỳ họp thứ 7:

Sau Kỳ họp thứ 7, HĐND tỉnh, có tổng cộng 39 ý kiến, kiến nghị của cử tri phản ánh trên các lĩnh vực, trong đó, có 06 ý kiến thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan Trung ương.

Theo Báo cáo số 107/BC-UBND ngày 29 tháng 3 năm 2019 của UBND tỉnh về kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp thứ 7, HĐND khóa

IX, đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của các cơ quan trung ương, UBND tỉnh đã giải trình rõ tại Báo cáo số 244/BC-UBND.

Các vấn đề thuộc thẩm quyền địa phương: UBND tỉnh đã chỉ đạo giải quyết xong 19/33 ý kiến thuộc thẩm quyền địa phương (tỷ lệ 57,57%); đang tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các huyện, thành phố xem xét, giải quyết 14 ý kiến còn lại (tỷ lệ 42,42%).

Trước và sau Kỳ họp thứ 7, không có ý kiến, kiến nghị nào của cử tri chưa được UBND tỉnh trả lời và chỉ đạo giải quyết.

II. Đánh giá:

1. Mặt được: Thường trực HĐND tỉnh đánh giá cao tinh thần trách nhiệm của UBND tỉnh trong việc chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương. Đối với các ý kiến cử tri đặt ra do thiếu thông tin, UBND tỉnh đã quan tâm giải thích, cung cấp thông tin tương đối đầy đủ, rõ ràng; đồng thời kêu gọi người dân chấp hành chủ trương, chính sách của nhà nước. Đối với các ý kiến đề xuất, kiến nghị về các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của cử tri, UBND tỉnh ghi nhận, cảm ơn cử tri đã quan tâm góp ý cho các vấn đề chung. Đối với các vấn đề cụ thể, các phản ánh, kiến nghị có địa chỉ, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiến hành xác minh, hướng dẫn, giải quyết đảm bảo quyền lợi của người dân. Đối với các công trình, dự án hạ tầng giao thông, điện, nước sạch, qua phản ánh của cử tri, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và địa phương quan tâm thực hiện, từng bước đáp ứng nhu cầu của người dân.

2. Những khó khăn, hạn chế:

- Tỷ lệ ý kiến, kiến nghị của cử tri được giải quyết xong chưa cao, mặc dù thời gian từ Kỳ họp thứ 7 (tháng 7 năm 2018) đến nay đã gần một năm.

- Qua kết quả giám sát của các Ban HĐND tỉnh, các Tổ đại biểu HĐND tỉnh, vẫn còn một số vấn đề UBND tỉnh đã có chỉ đạo giải quyết nhưng kết quả thực hiện vẫn chưa có chuyển biến tích cực. Cụ thể:

+ Vấn đề nuôi tôm ngoài vùng quy hoạch trên địa bàn huyện Ba Tri: Qua kết quả giám sát của Tổ đại biểu HĐND tỉnh cho thấy UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Huyện ủy, UBND huyện Ba Tri đã ban hành nhiều văn bản để chấn chỉnh, yêu cầu tăng cường công tác tuyên truyền, kiểm tra, xử lý việc nuôi tôm ngoài vùng quy hoạch trên địa bàn tỉnh, huyện. Tuy nhiên, công tác triển khai thực hiện của UBND huyện và UBND các xã chưa quyết liệt nên việc nuôi tôm biển ngoài quy hoạch vẫn tiếp diễn, việc trám lấp các giếng phục vụ nuôi tôm vẫn chưa được xử lý và số lượng giếng thực tế nhiều hơn số liệu báo cáo của UBND huyện. Qua kết quả tiếp công dân của Văn phòng HĐND tỉnh, ngày 05 tháng 6 năm 2019, cán bộ tiếp dân ghi nhận có 05 cử tri xã An Đức, huyện Ba Tri đến trụ sở tiếp công dân tỉnh phản ánh tình trạng các hộ dân nuôi tôm ngoài vùng quy hoạch trên địa bàn xã từ năm 2017 đến nay đã xả nước thải trực tiếp ra môi trường làm ô nhiễm nguồn nước, ảnh hưởng đến việc sản xuất lúa của bà con.

+ Việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Dự án VLAP gây nhiều bức xúc trong dân: UBND tỉnh trả lời: đã chỉ đạo ngành chức năng khẩn trương khắc phục tất cả những tồn tại, sai sót trong quá trình thực hiện Dự án VLAP và xử lý những vấn đề bất cập cho người dân. Kết quả thực hiện theo Báo cáo số 107/BC-UBND: ngày 22 tháng 3 năm 2019, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai công tác hoàn thiện Dự án VLAP trong năm 2019 và đã chỉ đạo UBND các huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan phải tập trung, nâng cao trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ, khẩn trương hoàn thiện việc cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Dự án VLAP trong năm 2019. Qua theo dõi của Ban Pháp chế HĐND tỉnh cho thấy công tác phát đổi giấy chứng nhận đã được ký cấp và bổ sung hồ sơ còn chậm, chưa đạt yêu cầu theo Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

+ Cử tri các xã Tân Xuân, xã Phước Tuy, xã Phú Lễ, xã Phú Ngãi, huyện Ba Tri đề nghị đánh giá toàn diện tác động tiêu cực của Dự án hồ chứa nước ngọt huyện Ba Tri vì hiện tại có một số khu vực làm ruộng nước thoát không được, có khu vực không lấy nước vào được, có khu vực không có đường vận chuyển... UBND tỉnh trả lời: Hiệu quả của dự án là rất lớn, phục vụ cho người dân trong điều kiện hạn mặn, tuy nhiên, do đây là công trình cấp bách, nên trong quá trình lập dự án phải thực hiện hết sức khẩn trương, cơ quan chức năng chưa tổ chức lập báo cáo đánh giá môi trường của dự án. Vì vậy, khi triển khai thực hiện có phát sinh những tác động nhất định đến môi trường, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của người dân xung quanh vùng dự án. Về vấn đề này, UBND tỉnh ghi nhận phản ánh của cử tri và sẽ chỉ đạo các ngành chức năng phối hợp UBND huyện Ba Tri kiểm tra, rà soát cụ thể những vấn đề mà cử tri các xã phản ánh để đề xuất giải pháp khắc phục; đồng thời, đánh giá những tác động của dự án để UBND tỉnh xem xét, xử lý, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tác động của dự án đến hoạt động sản xuất của người dân. Kết quả thực hiện theo Báo cáo số 107/BC-UBND: UBND tỉnh đã chỉ đạo UBND huyện Ba Tri kiểm tra, rà soát những vấn đề mà cử tri các xã phản ánh để đề xuất phương án khắc phục. Sau khi UBND huyện Ba Tri báo cáo đề xuất phương án xử lý, UBND tỉnh sẽ xem xét, giải quyết cụ thể từng vấn đề, nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tác động của dự án đến hoạt động sản xuất của người dân. Vấn đề này đến nay chỉ mới dừng lại ở mức độ kiểm tra, rà soát, chưa có kết quả, tiến độ giải quyết khá chậm.

+ Cử tri xã An Thủy, huyện Ba Tri yêu cầu làm rõ 100 ha đất ngư trường của Hội Nông dân huyện Ba Tri cho thuê có hợp lý không? UBND tỉnh trả lời: theo dữ liệu quản lý tại địa phương, Hội Nông dân huyện Ba Tri trước đây chỉ quản lý diện tích 27,95ha thuộc 03 thửa đất tại xã An Thủy. Tuy nhiên, phần diện tích nêu trên đã được giao cho UBND xã An Thủy quản lý (diện tích 20,56 ha) và chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho các hộ dân (7,39 ha). UBND xã An Thủy đang thực hiện cho thuê theo đúng quy định đối với diện tích 20,56 ha được giao quản lý. Riêng trường hợp chuyển nhượng thửa đất số 18, tờ bản đồ số 01, diện tích 3,93 ha cho ông Lê Văn Phúc (vào năm 2000) và chuyển nhượng thửa đất số 20, tờ bản đồ số 01, diện tích 3,46ha cho ông Bùi Văn Khánh (vào năm 1997), đang được UBND huyện Ba Tri xem xét, giải quyết theo đúng quy

định. Qua kết quả xác minh làm rõ, UBND tỉnh báo cáo: hai trường hợp Hội Nông dân chuyên nhượng cho ông Lê Văn Phúc năm 2000 và cho ông Bùi Văn Khánh năm 1997 là chưa đúng quy định, hiện tại UBND huyện Ba Tri đang thẩm tra xác minh, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật, đến thời điểm báo cáo vẫn chưa có kết quả xử lý.

+ Kiến nghị xem xét sửa đổi quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đất nông nghiệp và phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh. UBND tỉnh trả lời: Quy định diện tích tối thiểu đối với đất nông nghiệp nhằm giảm thiểu việc phát triển sản xuất nhỏ lẻ, phân tán, đảm bảo sử dụng đúng quy hoạch sử dụng đất, phù hợp với tình hình thực tế và xu hướng phát triển chung. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, có phát sinh các trường hợp đặc biệt, không được cụ thể hóa trong Quy định, vì vậy, UBND tỉnh đã chỉ đạo giải quyết cụ thể từng trường hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc sử dụng đất và phục vụ công tác quản lý nhà nước. Đối với kiến nghị của cử tri, UBND tỉnh ghi nhận và sẽ chỉ đạo ngành chức năng nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phù hợp; trên cơ sở đó, UBND tỉnh sẽ xem xét, điều chỉnh các quy định để quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên đất trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới. *Kết quả thực hiện theo Báo cáo số 107/BC-UBND*: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 04/9/2018 quy định diện tích tối thiểu được tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre thay thế Quyết định số 59/2017/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2017 của UBND tỉnh về việc quy định diện tích tối thiểu được tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Tuy nhiên, qua chất vấn của đại biểu Lê Văn Mười, Trưởng Ban Pháp chế HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ 9 và qua theo dõi của Ban Pháp chế, Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND mới ban hành vẫn còn nhiều vướng mắc, gây khó khăn cho công tác xét xử của Tòa án, công tác thi hành án của cơ quan thi hành án dân sự, vẫn chưa thật sự đảm bảo quyền lợi của người dân.

+ Cử tri huyện Mỏ Cày Bắc kiến nghị cần có biện pháp phát triển hệ thống nhà giữ trẻ từ 06 tháng đến 02 tuổi vì nhu cầu hiện nay rất lớn. Người mẹ không tìm được nơi gửi trẻ buộc phải nghỉ việc ở nhà nuôi con, điều này gây lãng phí nguồn lao động, trong khi các doanh nghiệp thì thiếu lao động. UBND tỉnh trả lời: ghi nhận và sẽ chỉ đạo ngành chức năng nghiên cứu, có giải pháp đầu tư và kêu gọi đầu tư phát triển hệ thống cơ sở giáo dục mầm non trên địa bàn huyện Mỏ Cày Bắc nói riêng và trên địa bàn tỉnh nói chung để góp phần tăng tỉ lệ huy động trẻ đến lớp, giúp phụ huynh có điều kiện tham gia lao động sản xuất, phát triển kinh tế-xã hội. *Kết quả giải quyết theo Báo cáo số 107/BC-UBND*: để tháo gỡ khó khăn này, tỉnh đã đẩy mạnh công tác kêu gọi xã hội hóa đầu tư trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội theo Kế hoạch số 5250/KH-UBND ngày 05/10/2016 và thu hút đầu tư phát triển giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh Bến Tre giai đoạn 2017-2020 và định hướng đến năm 2025 theo Kế hoạch số 5742/KH-UBND ngày 11/12/2017, với nhiều chỉ tiêu, giải pháp đã được ngành giáo dục phối hợp cùng các địa phương tích cực triển khai thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu học tập và gửi trẻ của nhân dân. Riêng, trên địa bàn huyện Mỏ Cày Bắc, những năm qua, tỉnh đã

ưu tiên đầu tư nhiều công trình để đáp ứng nhu cầu học tập của con em huyện nhà, nhất là tại các xã nông thôn mới. Hiện nay, trên địa bàn huyện Mỏ Cày Bắc đang tập trung giải quyết về cơ sở vật chất trường lớp học, trong đó chú trọng thực hiện khá tốt công tác xã hội hóa thông qua việc chuẩn bị các phương án, đất đai để mời gọi đầu tư mở trường lớp mầm non và cũng đã có nhà đầu tư quan tâm đến làm việc. Qua giám sát của Ban văn hóa - xã hội về việc thực hiện Kế hoạch số 5742/KH-UBND của UBND tỉnh cho thấy: mặc dù đạt được một số kết quả nhất định nhưng việc triển khai thực hiện xã hội hóa giáo dục mầm non theo Kế hoạch của UBND tỉnh đang gặp khó khăn, vướng mắc. Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi mầm non chưa được đến trường trên địa bàn tỉnh còn nhiều, trong đó, huyện Mỏ Cày Bắc còn 3.959 trẻ/7.650 trẻ trong độ tuổi mầm non chưa được đến trường. Hiện nay, nhu cầu gửi trẻ của người dân đang gia tăng trong khi hệ thống trường mầm non công lập bị quá tải, nhất là khu vực đông dân cư.

3. Nguyên nhân của các khó khăn, hạn chế:

- Về khách quan:

+ Cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội, trình độ dân trí, đời sống của người dân được nâng lên, từ đó, nhu cầu về vật chất và tinh thần của người dân ngày càng cao trên tất cả các lĩnh vực; yêu cầu, sự trông đợi của người dân và xã hội đối với công tác quản lý nhà nước của chính quyền địa phương ngày càng cao.

+ Quá trình phát triển kinh tế - xã hội cũng đồng thời phát sinh nhiều mặt trái không tránh khỏi như ô nhiễm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội, tội phạm, đạo đức trong gia đình, học đường bị xuống cấp... Ngoài ra, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, diễn biến thời tiết bất thường... đã tác động đến cuộc sống của người dân, gây bất an, lo lắng cho cử tri.

+ Một số kiến nghị của cử tri liên quan đến các vấn đề lớn, phức tạp, cần thời gian, nguồn lực để thực hiện trong khi chính quyền địa phương bị giới hạn về thẩm quyền, nguồn lực và năng lực tổ chức thực hiện nên mặc dù có nhiều cố gắng nhưng khả năng giải quyết các vấn đề trong thời gian ngắn vẫn chưa thể đáp ứng được nhu cầu, nguyện vọng của người dân.

+ Nhiều ý kiến, kiến nghị của cử tri chưa có địa chỉ cụ thể, chỉ là phản ánh, bày tỏ, kiến nghị chung chung nên chỉ có thể giải thích, động viên.

- Về chủ quan:

+ Trách nhiệm, sự quan tâm của chính quyền địa phương các cấp trong việc giải quyết các bức xúc của người dân, nhất là khi mới phát sinh ở cơ sở chưa tốt; thông tin đến với cử tri về các công trình, dự án quan trọng, các vấn đề bức xúc... chưa được cung cấp kịp thời, đầy đủ (nhiều câu hỏi của cử tri là do chưa nắm bắt thông tin); một số địa phương chưa thực sự quyết liệt trong thực hiện các chỉ đạo của UBND tỉnh.

+ Đại biểu HĐND tỉnh chưa phát huy hết vai trò trong việc theo dõi, giám sát kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri do mình tiếp nhận; chưa thường xuyên gặp gỡ để cung cấp thông tin, tuyên truyền, vận động người dân chấp hành

tốt chủ trương, chính sách và nắm bắt kịp thời tâm tư, nguyện vọng của cử tri. Các cuộc tiếp xúc cử tri chuyên đề chưa nhiều, đại biểu chủ yếu là tham gia tiếp xúc cử tri định kỳ trước, sau Kỳ họp do Thường trực HĐND tỉnh tổ chức.

III. Kiến nghị:

1. Đối với Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh:

- Nâng cao trách nhiệm trong việc tiếp xúc cử tri, trước khi đi tiếp xúc, đại biểu cần chuẩn bị kỹ nội dung báo cáo cho cử tri, chọn lọc thông tin để báo cáo. Tại buổi tiếp xúc, đối với các chủ trương, chính sách lớn đã được tỉnh ban hành và các ý kiến, kiến nghị đã được UBND tỉnh giải trình rõ, đề nghị đại biểu kịp thời giải đáp, cung cấp thông tin cho cử tri và vận động cử tri chấp hành. Đối với các ý kiến, kiến nghị mới, đề nghị chỉ tiếp thu các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan cấp tỉnh, và khi tiếp nhận cần hỏi rõ các thông tin, địa chỉ cụ thể để giúp cơ quan chức năng xác minh, giải quyết.

- Theo dõi chặt chẽ việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri do mình tiếp nhận; tăng cường tiếp xúc cử tri theo chuyên đề đối với các vấn đề chưa được giải quyết thấu đáo để tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng gặp gỡ, trao đổi trực tiếp và giải quyết kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri.

- Các Tổ đại biểu nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc theo dõi chặt chẽ việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri trên địa bàn mà Tổ đại biểu đã tiếp nhận, chủ động tổ chức tiếp xúc cử tri chuyên đề hoặc giám sát để thúc đẩy việc giải quyết.

- Tổ đại biểu HĐND tỉnh đơn vị huyện Ba Tri phối hợp Ban kinh tế- ngân sách HĐND tỉnh tiếp tục theo dõi, giám sát vấn đề nuôi tôm ngoài vùng quy hoạch; việc chuyển nhượng đất không đúng quy định của Hội Nông dân huyện Ba Tri; đánh giá tác động của Dự án hồ chứa nước ngọt huyện Ba Tri.

- Ban Pháp chế HĐND tỉnh tiếp tục theo dõi, giám sát quy định về diện tích tối thiểu được tách thửa đất nông nghiệp và phi nông nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định 38/2018/QĐ-UBND; dự án VLAP.

- Ban văn hóa - xã hội HĐND tỉnh tiếp tục theo dõi, giám sát việc thực hiện chủ trương xã hội hóa giáo dục mầm non trên địa bàn tỉnh.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn đốc, nhắc nhở UBND các huyện, thành phố nâng cao tinh thần trách nhiệm trong việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền, nhất là những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng, nhu cầu cơ bản của người dân như điện, nước sạch, nhà ở, vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục, y tế, môi trường, an ninh nông thôn.... Chỉ đạo các ngành, địa phương khắc phục việc nuôi tôm ngoài vùng quy hoạch; khắc phục các sai sót trong cấp quyền sử dụng đất theo dự án VLAP; sớm có kết quả rà soát, đánh giá tác động của Dự án hồ chứa nước ngọt huyện Ba Tri để có các giải pháp xử lý các tác động tiêu cực, hạn chế thấp nhất ảnh hưởng đến đời sống của người

dân trong khu vực; chỉ đạo UBND huyện Ba Tri khẩn trương giải quyết và công bố kết quả giải quyết hai trường hợp Hội Nông dân huyện Ba Tri chuyển nhượng đất cho cá nhân không đúng quy định... để cử tri biết.

- Chỉ đạo UBND các huyện, thành phố tiếp tục phân công cán bộ thuộc các cơ quan chuyên môn tham dự các buổi tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh để kịp thời giải trình các ý kiến, kiến nghị của cử tri theo thẩm quyền.

- Tiếp tục theo dõi các kiến nghị đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương, khi nhận được phản hồi cần thông tin kịp thời cho cử tri.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh:

- Cùng với đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri của UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền; kịp thời phản ánh các vấn đề cử tri bức xúc đến đại biểu HĐND tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác phản biện xã hội đối với các dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh để bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của người dân trong quá trình xây dựng và ban hành các chính sách quan trọng, có tác động đến nhiều người của chính quyền địa phương.

Trên đây là kết quả giám sát của Thường trực HĐND tỉnh về tình hình, kết quả giải quyết các kiến nghị của cử tri trước và sau Kỳ họp 7, HĐND tỉnh, xin báo cáo đến đại biểu HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh để biết và giám sát; đến UBND tỉnh để nghiên cứu thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy (báo cáo);
- Đại biểu HĐND tỉnh (tài liệu Kỳ họp 11);
- UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lãnh đạo VP HĐND tỉnh (1b);
- Phòng TH-VPHĐND tỉnh (7b);
- Lưu: VT, Thi. *mm*

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Yến Nhi

